

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HS-ST  
Ngày 03-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Dũng

Ông Huỳnh Văn Điềm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01 và 03 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn Q sinh năm 1986 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: khóm K, phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: tổ 1, khu phố A, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh Nghĩa (đã chết) và bà Trần Thị Chăm; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; ngày 05/4/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương bắt tạm giam đến ngày 20/8/2020 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Trương Văn Q:* Ông Nguyễn Hoàng Minh – Là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trường Thanh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

*Bị hại:* Ông Lê Ngọc Trường, sinh năm 1997: nơi cư trú: thôn Long Phụng, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lưu Thị Thùy Linh, sinh năm 1983; nơi cư trú: khóm K, phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: tổ 1, khu phố A, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương, có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1997, vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 2000, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1999, vắng mặt.
4. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1996, có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 03/2019, Lê Ngọc T vào làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam (viết tắt là Công ty K), địa chỉ tại đường N11, khu công nghiệp D thuộc khu phố 3, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Tại Công ty K, Lê Ngọc T được phân công làm việc tại tổ kho do Trương Văn Q làm tổ trưởng. Trong thời gian làm việc, Lê Ngọc T có nhiều sai sót trong công việc nên thường bị Q nhắc nhở và không bố trí cho làm tăng ca nên phát sinh mâu thuẫn với Q. Đến cuối tháng 03/2019, Lê Ngọc T nghỉ làm việc tại Công ty K.

Khoảng 22 giờ ngày 03/4/2019, Lê Ngọc T nhờ bạn là Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô biển số 78B1-8604 chở Lê Ngọc T đến Công ty K để gặp Q hỏi về tiền lương những ngày Lê Ngọc T làm việc. Khi đến trước cổng Công ty K, Lê Ngọc T nhìn thấy Q cùng Huỳnh Văn Q; Nguyễn Thanh T và Đỗ Thị L đang điều khiển xe mô tô chạy từ trong Công ty K ra. Lúc này, Lê Ngọc T nảy sinh ý định đánh Q trả thù. Thực hiện ý định trên, Lê Ngọc T đi lại bãi đất trống đối diện Công ty K nhặt một đoạn tầm vòng dài khoảng 01 (một) mét, rồi dùng khẩu trang cá nhân che biển số xe 78B1-8604 lại, đeo khẩu trang cho mình và cầm cây tầm vòng áp vào hông rồi kêu Nguyễn Xuân H điều khiển xe chở chạy đuổi theo Q.

Khi ra khỏi cổng Công ty K thì Nguyễn Thanh T và Đỗ Thị L, Huỳnh Văn Q chạy xe đi trước, Q chạy xe theo sau để cùng đến quán ốc 30K cách Công ty K khoảng 400m ăn tối. Q điều khiển xe cách cổng Công ty K khoảng 20 – 30m thì nhìn gương chiếu hậu thấy phía sau có hai người đuổi theo mình nên tăng tốc rẽ vào Trạm điện cách đường N11 khoảng 10m để tránh nhưng Trạm điện đóng cửa, Q tiếp tục điều khiển xe chạy nhanh theo nhóm bạn, khi đến quán Ốc đêm 30K thì Q dừng xe bước xuống đứng trên vỉa hè ngoài đầu lại thì Nguyễn Xuân H cũng chở Lê Ngọc T chạy tới dừng xe dưới lòng đường và ngồi trên xe, Lê Ngọc T tay phải cầm cây tầm vòng chạy đến, Q quay người lại đối diện thì Lê Ngọc T vung gậy đánh 01 (một) cái vào đầu Q nhưng Q đội nón bảo hiểm làm nón bảo hiểm bị bể, Trương tiếp tục đánh cái thứ hai nhưng Q đưa tay đỡ nên trúng sượt vào vai trái, Lê Ngọc T tiếp tục dùng tay trái nắm cổ áo Q, tay phải vung cây lên định đánh tiếp thì Q liền dùng tay trái lấy cây kéo bằng sắt, dài 18,5cm, mũi nhọn (*kéo dùng để cắt vải trong Công ty K, khi tan ca Q bỏ quên trong túi quần sau bên trái, khi ra cổng công ty phát hiện định mang vào nhưng bảo vệ đóng cửa nên mang về luôn*) ra đâm 01 nhát vào ngực và một nhát trúng sượt vai trái Lê Ngọc T làm cây tầm vòng rút xuống vỉa hè. Lê Ngọc T chạy lại ngồi lên sau xe của Nguyễn Xuân H thì Q nhặt cây tầm vòng dưới đường lên đập một cái trúng vào lưng của Lê Ngọc T nhưng lực nhẹ nên không để lại thương tích gì. Nguyễn Xuân H chở Lê Ngọc T bỏ chạy được 500 mét thì Lê Ngọc T té xỉu ngã xuống đường nên Nguyễn Xuân H đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu.

Sau khi đánh nhau với Lê Ngọc T, Q vút bỏ cây tầm vong và nón bảo hiểm đã bể tại hiện trường, bỏ cây kéo trong giỏ xe mô tô và điều khiển xe mô tô trở về nhà trọ. Khi về đến nhà trọ, Q rửa sạch máu trên cây kéo và đi ngủ.

Đến ngày 05/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A phố M, tỉnh Bình Dương mời Q đến làm việc và thu giữ cây kéo mà Q sử dụng làm hung khí đâm Lê Ngọc T.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/2019/GDPY ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với Lê Ngọc T kết luận:

- Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 38% (Ba mươi tám phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 12/6/2014.

- Cơ chế hình thành vết thương:

- + Vết thương dưới 1/3 ngoài xương đòn bờ vai trái: sẹo nằm ngang hơi chệch xuống từ trái sang phải, hướng từ trước ra sau, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- + Vết thương liên sườn IV cạnh xương ức trái, thấu ngực thủng tâm nhĩ trái – tràn máu màng tim: sẹo nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ tương đối sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Kết luận giám định số 09/SV-PC09 ngày 05/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Dấu vết trên 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 18,5cm, cán kéo có bọc nhựa đen dài 09cm, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn dài 9,5cm, gửi đến giám định: Tìm không có máu.

Tại Công văn số 61/CV ngày 24/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định: Tình trạng thương tích của bị hại Lê Ngọc T lúc nhập viện như sau:

- + Hôn mê, glassgow 3 điểm, huyết áp khó đo.

- + Đồng tử 2 bên # 5mm, phản xạ ánh sáng âm tính.

- + Vết thương bờ vai trái 0,5cm, vết thương liên sườn IV cạnh xương ức trái 1cm, thấu ngực thủng tâm nhĩ trái + tràn máu màng tim gây chèn ép tim.

- + Ghi nhận trong quá trình phẫu thuật: Lấy ra khoảng 300 gam máu tụ trong màng tim, tiến hành khâu lỗ thủng tâm nhĩ trái. Tim đập nhẹ, có lúc tim ngừng đập, phải tiến hành xoa bóp tim trực tiếp, tim đập lại đều.

Như vậy, thương tích của Lê Ngọc T nếu không điều trị phẫu thuật cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Về dân sự: bị hại Lê Ngọc Tyêu cầu Trương Văn Q bồi thường chi phí điều trị thương tích và thu nhập bị mất trong thời gian điều trị tổng số tiền là 129.970.030 (một trăm hai mươi chín triệu chín trăm bảy mươi nghìn không trăm ba mươi) đồng. Bà Lưu Thị Thùy L là vợ của bị cáo Trương Văn Q, đã bồi thường cho bị hại số tiền là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Đối với hành vi dùng cây tầm vong đánh Trương Văn Q của Lê Ngọc T nhưng chưa gây ra thương tích cho Trương Văn Q. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã đề nghị Công A phố M, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính đối với Lê Ngọc T và Nguyễn Xuân H theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 188/CT-VKS.P2 ngày 14 tháng 12 năm 2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trương Văn Q về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung thay đổi quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trương Văn Q về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sang tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 125, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn Q với mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/4/2019 đến ngày 20/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 129.970.030 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 114.970.030 đồng

Về xử lý vật chứng: 01 (một) kéo bằng kim loại dài 18,5cm, cán kéo có bọc nhựa đen dài 09cm, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn dài 9,5cm là công cụ gây án cần tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương thay đổi nội dung quyết định truy tố bị cáo từ tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự sang tội “Giết người trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, người bào chữa thống nhất với phần luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền mà bị hại yêu cầu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án bằng với thời gian tạm giam.

Bị cáo Trương Văn Q đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lưu Thị Thùy L trình bày: bà đã bồi thường tiền chi phí điều trị cho bị hại Lê Ngọc T với số tiền là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được hòa nhập với xã hội, đoàn tụ với gia đình và lao động bồi thường khắc phục hậu quả gây ra cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 03/4/2019, tại khu vực phía trước quán Ốc đêm 30K trên đường N11, khu công nghiệp D, thuộc khu phố 3, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn từ trước trong quá trình làm việc chung tại Công ty K, Lê Ngọc T đã dùng cây tầm vông dài khoảng 01 (một) mét đánh một cái vào vùng đầu (làm nón bảo hiểm bị bể) và một cái vào vùng vai trái của Trương Văn Q, sau đó nắm cổ áo định đánh Q tiếp thì Q dùng tay trái lấy kéo bằng sắt, mũi nhọn trong túi quần ra đâm một nhát vào vùng ngực trái và một nhát vào vùng vai trái của anh Lê Ngọc T làm thủng tâm nhĩ trái, tràn máu màng tim gây thương tích 38%. Hành vi của bị hại cầm cây tầm vông dài khoảng 01 (một) mét đánh một cái vào vùng đầu làm nón bảo hiểm bị bể và một cái vào vùng vai trái của Trương Văn Q, nắm cổ áo định đánh Q tiếp thì Q dùng tay trái lấy kéo trong túi quần ra đâm bị hại Lê Ngọc T đã phạm vào tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”. Do đó, trong phần luận tội đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương thay đổi tội danh bị cáo Trương Văn Q về tội “Giết người” chưa đạt quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sang tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, bị hại thực hiện hành vi trái pháp luật nghiêm trọng với bị cáo (cầm cây tầm vông dài khoảng 01 (một) mét đánh một cái vào vùng đầu làm nón bảo hiểm bị bể, nếu như bị cáo không đội nón bảo hiểm thì sẽ nguy hiểm đến tính mạng của bị cáo), bị cáo không hoàn toàn tự chủ, tự kiềm chế được hành vi phạm tội của mình dẫn đến bị cáo dùng kéo đâm bị hại.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả, bị hại cũng có lỗi là dùng cây tầm vông đánh vào đầu và vai của bị cáo trước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 129.970.030 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi

thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Lê Ngọc Tsố tiền 114.970.030 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy 01 (một) kéo bằng kim loại dài 18,5cm, cán kéo có bọc nhựa đen dài 09cm, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn dài 9,5cm là công cụ gây án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn Q với mức án **từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù là cao.** Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/4/2019 đến ngày 20/8/2020, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt bằng với thời gian tạm giam cũng đủ giáo dục răn đe bị cáo.

[9] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lưu Thị Thùy L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 15.000.000 đồng đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Trương Văn Q phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 125, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trương Văn Q 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 15 (mười lăm) ngày tù, khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 05/4/2019 đến ngày 20/8/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy là 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 18,5cm, cán kéo có bọc nhựa đen dài 09cm, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn dài 9,5cm.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương)

4. Trách nhiệm dân sự: căn cứ quy định tại Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Bị cáo Trương Văn Q có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Ngọc Tsố tiền 114.970.030 (một trăm mười bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn không trăm ba mươi) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trương Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.748.150 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 23.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**